

DANH SÁCH THÍ SINH ĐỦ ĐIỀU KIỆN, TIÊU CHUẨN DỰ THI VÒNG I, KỲ TUYỂN DỤNG VIỆN CHỨC NĂM 2025

(kèm theo QĐ số: 23/QĐ-UTĐT ngày 12/12/2025 của Trung tâm Ươm tạo và Đào tạo công nghệ cao)

Kèm theo QĐ số: 29/QĐ-UTĐT ngày 12/12/2025 của Trung tâm Uơm tạo và Đào tạo công nghệ cao												
Số TT	Họ và tên		Ngày, tháng, năm sinh (dùng Text, ghi kiểu dd/mm/yyyy)	Giới tính (nam, nữ)	Hộ khẩu thường trú (nếu HK Hà nội chỉ ghi xã; nếu hộ khẩu không thuộc Hà Nội ghi tỉnh)	Trình độ đào tạo (Ghi tắt: Tiến sỹ-Ts, Thạc sỹ-Ths, Đại học-DH)	Hệ đào tạo (CQ, TC, TX)	Ngành hoặc chuyên ngành đào tạo (Ghi theo ngành, chuyên ngành thí sinh được đào tạo ghi tại bằng hoặc bằng điểm)	Ngành, chuyên ngành cần tuyển (Ghi theo ngành, chuyên ngành quy định tại chỉ tiêu tuyển dụng)	Vị trí việc làm đăng ký dự tuyển (Ghi theo biểu chi tiêu QĐ số 309/QĐ- CNNC)	Đối tượng ưu tiên	Ghi chú
01	Cần Văn	Xuân	14/07/1976	Nam	Thôn Lại Thượng - xã Thạch Thất - TPHN	DH	CQ	Xây dựng dân dụng công nghiệp	Kỹ Sư	Chuyên viên Quản trị công sở	Không	
02	Nguyễn Văn	Miễn	16/04/1979	Nam	Thôn 3 - xã Hạ Bằng - TPHN	DH	Từ xa	Quản trị Kinh doanh	Cử nhân	Chuyên viên Quản trị công sở	Không	
03	Phan Văn	Hùng	01/12/1987	Nam	Thôn Cốc Trại - xã Thạch Thất - TPHN	DH	CQ	Quản trị kinh doanh Tổng hợp	Cử nhân	Chuyên viên Quản trị công sở	Không	
04	Lê Kim Thiện	An	20/12/2001	Nữ	Số 11 lô 1 KĐT - Nam La Khê - TPHN	DH	CQ	Phân tích tài chính - Tài chính ngân hàng	Kế Toán	Kế Toán Viên	Không	
05	Phan Thùy	Dương	19/12/2002	Nữ	Văn Miếu - Đường Lâm - Sơn Tây - TPHN	DH	CQ	Tài chính Công - Tài chính Ngân hàng	Kế Toán	Kế Toán Viên	Không	
06	Nguyễn Văn	Tài	18/10/1987	Nam	Ứng Hòa - Quảng Bị - TPHN	DH	CQ	Kinh tế	Kế Toán	Kế Toán Viên	Không	
07	Trương Thị Hồng	Hạnh	21/03/1979	Nữ	Cụm 2 - Liên Minh - TP HN	DH	Tại chức	Kế Toán	Kế Toán	Kế Toán Viên	Không	
08	Vũ Thị	Thương	18/10/1987	Nữ	Đội 9 - Xã Ngọc Hồi - TPHN	CD	CQ	Kế Toán	Kế Toán	Cán sự hành chính Văn phòng	Không	
09	Bùi Mai	Lan	23/06/1999	Nữ	Thôn Hòa Trục - Xã Phú Cát - TPHN	DH	CQ	Ngôn ngữ Anh	Văn thư - Lưu trữ	Văn Thư Viên	Không	
10	Nông Thị	Lượng	03/01/1988	Nữ	Số nhà 71 - Thôn Mục Uyên 1 - Xã Hạ Bằng - TPHN	DH	Từ xa	Kế Toán	Văn thư - Lưu trữ	Văn Thư Viên	Ưu tiên DT thiếu số	
11	Nguyễn Thị Hương	Giang	02/02/1998	Nữ	Thôn Phúc Tiến - Xã Hạ Bằng - TPHN	DH	CQ	Quan hệ Công chúng	Kinh tế	Chuyên viên về PT Khởi nghiệp đổi mới sáng tạo	Không	
12	Trần Thị Phương	Lê	29/10/1987	Nữ	Tổ 11, phường Tây Hồ, Tp. Hà Nội	Ths	CQ	Kinh tế đầu tư	Kinh tế	Chuyên viên về PT Khởi nghiệp đổi mới sáng tạo	CBCD(QĐ 06/QĐ-CD) ngày 05/05/2023	
13	Lê Thị	Tinh	21/02/1987	Nữ	Thôn 84, Xã Thạch Thất, Tp. HN	Ths	CQ	Quản lý kinh tế	Kinh tế học	Chuyên viên về PT Khởi nghiệp đổi mới sáng tạo	Không	
14	Nguyễn Khắc Gia	Huy	13/06/2001	Nam	5B phố Trần Cao Vân - phường Hai Bà Trưng - TPHN	DH	Liên kết	Quản trị Marketing	Marketing	Chuyên viên về PT Khởi nghiệp đổi mới sáng tạo	Không	
15	Nguyễn Hải	Đang	31/08/1997	Nam	Tả Thanh Oai - Thanh Trì - HN	DH	CQ	Luật Kinh Tế	Kinh tế	Chuyên viên về PT Khởi nghiệp đổi mới sáng tạo	Không	
16	Cần Thị Thu	Hiền	03/8/1990	Nữ	Xã Phúc Thọ - TPHN	DH	CQ	Kế toán	Kinh tế	Chuyên viên về PT Khởi nghiệp đổi mới sáng tạo	Không	

Số TT	Họ và tên		Ngày, tháng, năm sinh (dùng Text, ghi kiểu dd/mm/yyyy)	Giới tính (nam, nữ)	Hộ khẩu thường trú (nếu HK Hà Nội chỉ ghi xã; nếu hộ khẩu không thuộc Hà Nội ghi tỉnh)	Trình độ đào tạo (Ghi tắt: Tiến sỹ-Ts, Thạc sỹ-Ths, Đại học-DH)	Hệ đào tạo (CQ, TC, TX)	Ngành hoặc chuyên ngành đào tạo (Ghi theo ngành, chuyên ngành thí sinh được đào tạo ghi tại bảng hoặc bảng điểm)	Ngành, chuyên ngành cần tuyển (Ghi theo ngành, chuyên ngành quy định tại chỉ tiêu tuyển dụng)	Vị trí việc làm đăng ký dự tuyển (Ghi theo biểu chi tiêu QĐ số 509/QĐ-CNNC)	Đối tượng ưu tiên	Ghi chú
17	Phạm Đức	Mạnh	13/11/1997	Nam	Thôn Mọc - Xã Ba Vi - TPHN	DH	CQ	Công nghệ sinh học	Công nghệ	Chuyên viên về PT Khởi nghiệp đổi mới sáng tạo	Không	
18	Dặng Thị Hai	Yến	11/09/2002	Nữ	Thôn Vân Phúc - xã Phúc Lộc - TP HN	DH	CQ	Công nghệ Sinh học	Công nghệ SH	Chuyên viên về quản lý hoạt động đào tạo	Không	
19	Lê Hồng	Hoa	13/11/1986	Nữ	số 6,ngách 19/8, Trần quang diệu, đông đa, Hn	DH	CQ	Tin học ứng dụng	Kỹ thuật	Chuyên viên về quản lý hoạt động đào tạo	Không	
20	Lê Hoàng	Giao	27/6/1978	Nam	P503-CT1-KDT mới Trung Văn, P.Đại mỗ, Tp. Hn	Ths	CQ	Khoa học môi trường	Kỹ thuật	Chuyên viên về quản lý hoạt động đào tạo	Không	
21	Đào Việt	Anh	05/01/1982	Nam	Số 6, đường Trung Sơn Trầm - Tùng Thiện - HN	DH	Vừa làm vừa học	Tin học ứng dụng	Kỹ Sư	Chuyên viên về quản lý hoạt động đào tạo	Không	
22	Bùi Thủy	Đam	08/02/1996	Nữ	Đội 3 - Hòa Trúc - Xã Phú cát - TPHN	DH	CQ	Quản lý tổ chức và nhân sự - Quản lý nhà nước	Quản lý Nhà nước	Chuyên viên về quản lý hoạt động đào tạo	Không	
23	Nguyễn Thị	Nga	28/10/1989	Nữ	Ứng Hòa - Quảng Bị TP HN	DH	Tại chức	Kỹ Thuật điện tử viễn Thông - Phát thanh truyền hình	Kỹ sư	Chuyên viên về quản lý hoạt động đào tạo	Không	

Hà Nội, ngày 12 tháng 12 năm 2025

Người lập danh sách


Nguyễn Thị Hoa



Nguyễn Đức Long